Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2474 /QĐ-UBND	*Điện Biên, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực khí tượng thủy văn, lâm nghiệp và kiểm lâm, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025, Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 14/2026/TT-BTP ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 12 thủ tục hành chính và 12 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực khí tượng thủy văn, lâm nghiệp và kiểm lâm, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên *(có Danh mục cụ thể và quy trình nội bộ kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 29/9/2027. Bãi bỏ một số quy trình nội bộ trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, lâm nghiệp và kiểm lâm, chăn nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trước đây *(có Quy trình nội bộ bãi bỏ kèm theo).*

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này, thực hiện xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH &CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Văn Cương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM, CHĂN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 2474 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM, CHĂN NUÔI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện			
							Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI	Phi địa giới
I	**Lĩnh vực Khí tượng thủy văn**									
1	Cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điều 15, Điều 16 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi các Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023, Nghị định	x	Một phần	x	x

						số 136/2025/NĐ-CP và khoản 4, Điều 1, Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ; - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*				
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Khoản 1 Điều 16 và khoản 2 Điều 17 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và khoản 5, Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ; - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*	x	Một phần	x	x

3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điều 18 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 8 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 và khoản 6, Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ; *- Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên.*	x	Một phần	x	x
4	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điều 34 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều	x	Toàn trình	x	x

	ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh					1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ; - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên .*				
II	**Lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm**									
1	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Khoản 3 Điều 34a Mục 6 Chương II Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 10 Nghị định số 42/2026/NĐCP ngày 26/01/2026 của Chính phủ - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND*	x	Một phần	x	x

						ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên				
2	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điều 42 nghị định 156/2018/NDD-CP ngày 16/11/2018 được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 4 Điều 20 Nghị định 42/2026/NDD-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ; - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*	x	Một phần	x	x
3	Nộp tiền trồng rừng thay thế	- Trường hợp nộp tiền trồng rừng thay thế tại địa phương nơi thực hiện dự án: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (chưa	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của	x	Một phần	x	x

		kể thời gian 10 ngày làm việc của Chủ dự án và Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh) - Trường hợp bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác: 08 ngày làm việc (Chưa kể 19 ngày làm việc của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh nơi đề nghị, nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế và Chủ dự án)				Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*				
4	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;	x	Một phần	x	x

	dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh		công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			- Điều 75 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ; Quyết định số 1637/QĐBNNMT ngày 06/5/2026; - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*				
5	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	40 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Không quy định	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điều 84 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ; - *Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên .*	x	Một phần	x	x

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện			
							Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI	Phi địa giới
1	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	15 ngày, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*UBND cấp xã*	Không	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*	x	Một phần	x	x
2	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ	32 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	-Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	*UBND cấp xã*	Không	- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;	x	Một phần	x	x

	đầu tư theo Luật Đầu tư công		-Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			- Các khoản 5, 6 Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi - *Quyết định số 2195/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*				
3	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	20 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	-Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên -Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	*UBND cấp xã*		- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ - *Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên*	x	Một phần	x	x

***Lưu ý:** Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

PHẦN B. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

1. LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Quy trình số 01: Cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ TTHC và trình Lãnh đạo Phòng xem xét: - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện: Thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Trường hợp không đủ điều kiện: Trả lại hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và thông báo bằng văn bản không	Chuyên viên phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	10 ngày làm việc	- Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - Dự thảo văn bản không cấp Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; - Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, công chức được phân công Dự thảo trình lãnh đạo ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế. - Dự thảo Tờ trình và Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.			lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế; - Giấy mời, biên bản kiểm tra thực tế tại hiện trường; - Dự thảo Tờ trình giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trình Lãnh đạo Sở.
Bước 4	Lãnh đạo phòng trình lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai xem xét trước khi trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng chống thiên tai	01 ngày làm việc	- Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - Dự thảo văn bản không cấp Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; - Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế; - Tờ trình và kèm theo dự thảo Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký ban hành giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc	- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế - Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
Bước 6	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian giải quyết TTHC.				

Quy trình số 02: Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng			- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ TTHC và trình Lãnh đạo Phòng xem xét: - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện: Thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ; - Trường hợp không đủ điều kiện: Trả lại hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và thông báo bằng văn bản không cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, công chức được phân công Dự thảo trình lãnh đạo ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế - Dự thảo Tờ trình, Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.	Chuyên viên phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	10 ngày làm việc	- Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Dự thảo văn bản không cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn - Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế - Giấy mời, biên bản kiểm tra thực tế tại hiện trường - Dự thảo Tờ trình Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
Bước 4	Lãnh đạo phòng trình lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai xem xét trước khi trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng chống thiên tai	01 ngày làm việc	- Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
				- Dự thảo văn bản không cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn - Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế - Tờ trình và kèm theo dự thảo Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký ban hành giấy phép, sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc	- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế - Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
Bước 6	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân	Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Giấy phép sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian giải quyết TTHC.				

Quy trình số 03: Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ TTHC và trình Lãnh đạo Phòng xem xét - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện: Thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	01 ngày làm việc	- Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Dự thảo Văn bản thông báo trả lại hồ sơ trong đó nêu rõ lý do không cấp phép

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	- Trường hợp không đủ điều kiện: Trả lại hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và thông báo bằng văn bản không cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, công chức được phân công Dự thảo tờ trình, Cấp lại Giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo khí tượng thuỷ văn.			- Dự thảo Tờ trình, Cấp lại Giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo khí tượng thuỷ văn
Bước 4	Lãnh đạo phòng trình lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai xem xét trước khi trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng chống thiên tai	0,5 ngày làm việc	- Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Dự thảo Văn bản thông báo trả lại hồ sơ trong đó nêu rõ lý do không cấp phép - Tờ trình, Cấp lại Giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo khí tượng thuỷ văn
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai trình Lãnh đạo Sở xét duyệt, ký ban hành văn bản Dự thảo Cấp lại Giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo khí tượng thuỷ văn	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc	- Văn bản thông báo trả lại hồ sơ trong đó nêu rõ lý do không cấp phép - Cấp lại Giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo khí tượng thuỷ văn
Bước 6	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Cấp lại Giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo khí tượng thuỷ văn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian giải quyết TTHC.				

Quy trình số 04: Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp thành phần hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ TTHC và trình Lãnh đạo Phòng xem xét - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện: Thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ,	Chuyên viên phòng Tài nguyên nước và Biến đổi khí hậu	09 ngày làm việc	- Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Dự thảo Văn bản thông báo trả lại hồ sơ trong đó nêu rõ lý

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ - Trường hợp không đủ điều kiện: Trả lại hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và thông báo bằng văn bản không chấp thuận việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, công chức được phân công Dự thảo Công văn về việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài.			do không chấp thuận việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn - Dự thảo Công văn về việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài.
Bước 4	Lãnh đạo phòng trình lãnh đạo Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai	01 ngày làm việc	- Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Dự thảo Văn bản thông báo trả lại hồ sơ trong đó nêu rõ lý do không chấp thuận việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn - Dự thảo Công văn về việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài.
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai trình Lãnh đạo Sở xét duyệt, ký ban hành văn bản nội dung dự thảo văn bản	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc	- Văn bản thông báo trả lại hồ sơ trong đó nêu rõ lý do không chấp thuận việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn - Công văn về việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
				thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài.
Bước 6	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Văn bản nhất trí hoặc văn bản không nhất trí việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian giải quyết TTHC.				

2. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM

Quy trình 01. Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Xử lý hồ sơ TTHC: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (nội dung đảm bảo đầy đủ, thông tin chính xác), dự thảo kết quả thực hiện TTHC và trình lãnh đạo phòng thẩm định.	Công chức phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	9,5 ngày làm việc (đã bao gồn cả thời gian của Hội đồng thẩm định)	Công văn, kết quả thực hiện TTHC được dự thảo
	Trường hợp nội dung, thành phần hồ sơ không hợp lệ theo quy định, dự thảo văn bản			Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	gửi cá nhân, tổ chức yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý và phát triển rừng (QL&PTR)	01 ngày làm việc	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét;	Lãnh đạo Chi cục	01 ngày làm việc	
	Trường hợp hồ sơ đảm bảo, trình Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC			Dự thảo Quyết định Thanh lý rừng trồng
	Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo, ký thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.			Dự thảo Văn bản thông báo không thanh lý rừng trồng
Bước 6	Phê duyệt:	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc	
	Trường hợp đồng ý: Sở NNMT phê duyệt kết quả giải quyết TTHC			Quyết định Thanh lý rừng trồng
	Trường hợp không đồng ý: Sở NNMT thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do			Văn bản thông báo không thanh lý rừng trồng
Bước 7	Chuyển kết quả cho Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Văn thư Sở/ Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Quyết định Thanh lý rừng trồng hoặc Văn bản thông báo không thanh lý rừng trồng
Bước 8	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giờ hành chính	Quyết định Thanh lý rừng trồng hoặc Văn bản thông

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
		tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		báo không thanh lý rừng trồng
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				

Quy trình số 02. Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn chủ rừng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Xử lý hồ sơ TTHC: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (nội dung đảm bảo đầy đủ, thông tin chính xác), dự thảo kết quả thực hiện TTHC và trình lãnh đạo phòng thẩm định.	Công chức phòng phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	7,5 ngày làm việc	Công văn, kết quả thực hiện TTHC được dự thảo
	Trường hợp nội dung, thành phần hồ sơ không hợp lệ theo quy định, dự thảo văn bản gửi chủ rừng yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	01 ngày làm việc	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét:	Lãnh đạo Chi cục	01 ngày làm việc	
	Trường hợp hồ sơ đảm bảo, trình Sở NNMT phê duyệt kết quả giải quyết TTHC			Tờ trình đề nghị Phê duyệt phương án sử dụng rừng *(kèm dự thảo Quyết định Phê duyệt phương án sử dụng rừng)* hoặc văn bản thông báo không thẩm định phương án
	Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo, ký thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do			Văn bản thông báo không thẩm định hồ sơ
Bước 6	Phê duyệt:	Lãnh đạo Sở	04 ngày làm việc	

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	Trường hợp đồng ý: Sở NNMT phê duyệt kết quả giải quyết TTHC			Quyết định Phê duyệt phương án sử dụng rừng
	Trường hợp không đồng ý: Sở NNMT thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do			Văn bản thông báo không phê duyệt phương án sử dụng rừng
Bước 7	Chuyển kết quả cho Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Văn thư Sở/ Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Quyết định Phê duyệt phương án sử dụng rừng hoặc Văn bản thông báo không phê duyệt phương án sử dụng rừng
Bước 8	Trả kết quả giải quyết cho chủ rừng	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	Quyết định Phê duyệt phương án sử dụng rừng hoặc Văn bản thông báo không phê duyệt phương án sử dụng rừng
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ				

Quy trình 03: Nộp tiền trồng rừng thay thế

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ:	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
*	***Trường hợp nộp tiền trồng rừng thay thế tại địa phương nơi thực hiện dự án***			
Bước 3	Xử lý hồ sơ TTHC: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (nội dung đảm bảo đầy đủ, thông tin chính xác), dự thảo kết quả thực hiện TTHC và trình lãnh đạo phòng thẩm định.	Công chức phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	3,5 ngày làm việc	Công văn, kết quả thực hiện TTHC được dự thảo
	Trường hợp nội dung, thành phần hồ sơ không hợp lệ theo quy định, dự thảo văn bản gửi cá nhân, tổ chức yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý và phát triển rừng (QL&PTR)	0,5 ngày làm việc	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC
Bước 5	Xem xét, trình lãnh đạo Sở:	Lãnh đạo Chi cục	0,5 ngày làm việc	
	Trường hợp hồ sơ đảm bảo, trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC			Dự thảo Văn bản chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
	- Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo, ký thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.			Dự thảo Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
Bước 6	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc	
	Trường hợp đồng ý: Sở NNMT phê duyệt kết quả giải quyết TTHC			Văn bản chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
	Trường hợp không đồng ý: Sở NNMT thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do			Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
Bước 7	Chuyển kết quả cho Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Văn thư Sở/ Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế hoặc Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 8	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Văn bản chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế hoặc Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
*	***Trường hợp bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác:***			
Bước 3	Xử lý hồ sơ TTHC: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (nội dung đảm bảo đầy đủ, thông tin chính xác), dự thảo kết quả thực hiện TTHC và trình lãnh đạo phòng thẩm định.	Công chức phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	3,5 ngày làm việc	Công văn, kết quả thực hiện TTHC được dự thảo
	- Trường hợp nội dung, thành phần hồ sơ không hợp lệ theo quy định, dự thảo văn bản gửi cá nhân, tổ chức yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	0,5 ngày làm việc	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC
Bước 5	Lãnh đạo chi cục xem xét:	Lãnh đạo Chi cục	0,5 ngày làm việc	

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	Trường hợp hồ sơ đảm bảo, trình Sở NNMT xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC			Dự thảo văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam để tổ chức trồng rừng thay thế tại địa phương khác
	Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo, ký thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.			Dự thảo Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
Bước 6	Phê duyệt:	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc	
	Trường hợp đồng ý: Sở NNMT trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường			Văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam để tổ chức trồng rừng thay thế tại địa phương khác
	Trường hợp không đồng ý: Sở NNMT thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do			Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
Bước 7	Chuyển kết quả cho Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Văn thư Sở/ Công chức được giao xư lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam để tổ chức trồng rừng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
				thay thế tại địa phương khác hoặc Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
Bước 8	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam để tổ chức trồng rừng thay thế tại địa phương khác hoặc Văn bản thông báo không chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
Tổng thời gian giải quyết TTHC: ***- Trường hợp nộp tiền trồng rừng thay thế tại địa phương nơi thực hiện dự án:*** 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (chưa kể thời gian 10 ngày làm việc của Chủ dự án và Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh) - ***Trường hợp bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác:*** 08 ngày làm việc (Chưa kể 19 ngày làm việc của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh nơi đề nghị, nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế và Chủ dự án)				

Quy trình số 04. Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn chủ đầu tư bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Xử lý hồ sơ TTHC: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (nội dung đảm bảo đầy đủ, thông tin chính xác), dự thảo kết quả thực hiện TTHC và trình lãnh đạo phòng thẩm định.	Công chức phòng phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	7,5 ngày làm việc (Đã bao gồm cả thời gian làm việc của Đoàn kiểm tra)	Công văn, kết quả thực hiện TTHC được dự thảo
	Trường hợp nội dung, thành phần hồ sơ không hợp lệ theo quy định, dự thảo			Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	văn bản gửi cá nhân, tổ chức yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý và Phát triển rừng (QL&PTR)	01 ngày làm việc	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét: Trường hợp hồ sơ đảm bảo, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục	01 ngày làm việc	Báo cáo kết quả kiểm tra xác minh (kèm Dự thảo Quyết định miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng)
	Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo, dự thảo thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do			Văn bản thông báo không miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng
Bước 6	Phê duyệt: Trường hợp đồng ý: Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	04 ngày làm việc	Quyết định miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng
	Trường hợp không đồng ý: Lãnh đạo Sở ký thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do			Văn bản thông báo không miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng
Bước 7	Chuyển kết quả cho Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Văn thư Sở/ Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Báo cáo thẩm định thiết kế, Quyết định miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng hoặc Văn bản thông báo không miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 8	Trả kết quả giải quyết cho chủ đầu tư	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	Quyết định miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng hoặc Văn bản thông báo không miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ				

Quy trình số 05: Phê duyệt chương trình dự án và hoạt động phí dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp thành phần hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	0,5 ngày làm việc	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	Trường hợp thành phần hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần.			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	Trường hợp thành phần hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, từ chối tiếp nhận hồ sơ và nêu rõ lý do.			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho nhân viên phòng Kế hoạch – Kỹ thuật xử lý	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Tham mưu thành lập Tổ thẩm định	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	Trước ngày 25 tháng 02 hàng năm	Quyết định thành lập Tổ thẩm định
Bước 4	Tổ chức thẩm định chương trình, dự án và hoạt động phi dự án	Tổ thẩm định	Trước ngày 25 tháng 02 hàng năm	Báo cáo kết quả thẩm định của Tổ thẩm định và Biên bản họp tổ thẩm định
Bước 5	Thẩm định chương trình, dự án và hoạt động phi dự án:	- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu - Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	10 ngày làm việc kể từ khi kết thúc cuộc họp của Tổ thẩm định	Dự thảo Báo cáo Hội đồng quản lý quỹ
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Báo cáo Hội đồng Quản lý quỹ.			
	Trường hợp nội dung văn bản, tài liệu trong hồ sơ chưa bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật thì công chức xử lý hồ sơ hướng dẫn bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.			Văn bản thông báo không thẩm định hồ sơ *(lý do hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định hoặc hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung)*

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 6	Hội đồng quản lý quỹ thông qua chương trình, dự án và hoạt động phi dự án trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt	Hội đồng quản lý quỹ	Sau 15 ngày của kỳ họp Hội đồng Quản lý quỹ	Mã số rừng sản xuất là rừng trồng
Bước 7	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án hoặc Văn bản thông báo không phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án	Lãnh đạo Sở	05 ngày làm việc	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án hoặc Văn bản thông báo không phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án
Bước 8	Chuyển kết quả cho Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Văn thư Sở/Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án hoặc Văn bản thông báo không phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án
Bước 9	Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án hoặc Văn bản thông báo không phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quy định cụ thể				

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP XÃ

1. Quy trình số 01: Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công

Trình tự các bước	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ	- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Giờ hành chính (đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn giải quyết			
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; Thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án	Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô	14 ngày	

	- Tham mưu văn bản gửi các Sở, ngành, cơ quan có liên quan thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án. - Tổng hợp, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án + Đáp ứng điều kiện trình Lãnh đạo xã Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư + Không đáp ứng điều kiện gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do - Trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt dự thảo	thị/Nông nghiệp và Môi trường		- Báo cáo thẩm tra của xã, ngành, cơ quan có liên quan - Dự thảo Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư - Dự thảo văn bản trả lời
Bước 3	Phê duyệt kết quả	Chủ tịch UBND xã	01 ngày	Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư/văn bản trả lời
Bước 4	Trả kết quả	- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Giờ hành chính	Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư/văn bản trả lời
Bước 5	Xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công: Căn cứ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, tình hình phát triển chăn nuôi tại địa phương và kết quả thẩm tra hỗ trợ đầu tư của tổ chức, cá	Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch	Hàng năm	Văn bản tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ

	nhân (nếu có), phòng chuyên môn được Chủ tịch UBND xã giao giải quyết TTHC tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt dự thảo văn bản tổng hợp như cầu đề xuất hỗ trợ và gửi Sở Tài chính báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công	UBND xã;		
Bước 6	Gửi Quyết định kế hoạch đầu tư: Sở Tài chính gửi Quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm	Sở Tài chính		Quyết định kế hoạch đầu tư công
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ				

2. Quy trình số 02*:* Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công

Trình tự các bước	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn giải quyết	- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính (đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)

	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định	- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày)	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; xây dựng Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu trình lãnh đạo UBND xã	Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường	04 ngày	Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu
Bước 3	- Nghiệm thu công trình, hạng mục - Xem xét, dự thảo Quyết định hỗ trợ đầu tư trình Chủ tịch UBND xã	- Hội đồng nghiệm thu - Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường	- 20 ngày - 05 ngày	- Biên bản nghiệm thu - Báo cáo nghiệm thu - Dự thảo Quyết định hỗ trợ đầu tư
Bước 4	Xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư	Chủ tịch UBND xã	03 ngày	Quyết định hỗ trợ đầu tư

Bước 5	Trả kết quả	- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Giờ hành chính	Quyết định hỗ trợ đầu tư
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 32 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ				

3. Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước

Trình tự các bước	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ	- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Giờ hành chính (đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn giải quyết			
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do		việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày)	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; xây dựng Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định trình lãnh đạo UBND cấp xã	Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định
Bước 3	- Thẩm định và tiến hành kiểm tra thực tế trong trường hợp cần thiết - Kết quả đánh giá + Trường hợp kết quả thẩm định đạt yêu cầu ban hành dự thảo quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ trình Chủ tịch UBND xã. + Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do	Hội đồng thẩm định và Công chức được giao xử lý hồ sơ	- 10 ngày - 05 ngày	- Biên bản thẩm định - Biên bản kiểm tra (nếu có) - Dự thảo Quyết định hỗ trợ đầu tư - Dự thảo văn bản trả lời
Bước 4	Xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư	Chủ tịch UBND xã	03 ngày	Quyết định hỗ trợ đầu tư/văn bản trả lời

Bước 5	Trả kết quả	- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Giờ hành chính	Quyết định hỗ trợ đầu tư/văn bản trả lời
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ				

PHẦN C. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ	Ghi chú
I	**Lĩnh vực khí tượng thủy văn**		
1	Cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Quy trình số 01	Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 về phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Quy trình số 02	Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 về phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Quy trình số 03	Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 về phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
4	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với	Quy trình số 04	Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 về phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

	thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh		
II	**Lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm**		
1	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Quy trình số 11, mục I, phần A	Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 22/3/2026 của UBND tỉnh Điện Biên Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
2	Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	Quy trình số 17, mục I, phần A	Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 22/3/2026 của UBND tỉnh Điện Biên Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
3	Nộp tiền trồng rừng thay thế	Quy trình số 04, mục I, phần A	Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 22/3/2026 của UBND tỉnh Điện Biên Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh

			học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
4	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	Quy trình số 04, mục I	Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
5	Phê duyệt chương trình dự án và hoạt động phí dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	Quy trình số 04, mục I	Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
III	**Lĩnh vực chăn nuôi**		
1	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Quy trình số 05, mục III, phần A	Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y và thuỷ sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
2	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi	Quy trình số 06, mục III, phần A	Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên về việc phê

	đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công		duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y và thuỷ sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
3	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Quy trình số 07, mục III, phần A	Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y và thuỷ sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên